TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 14/2025/HS-ST Ngày 05 - 3 - 2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tòng Văn Hưởng.

Bà Cầm Thị Quyến.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Ánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLHS - ST ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Vì Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1990. Nơi sinh: huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản L, xã PB, huyện SC, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Vì Văn K, sinh năm 1943, con bà Tòng Thị H (Đã chết); Vợ là Vì Thị N, sinh năm 1989 và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Sơn La phân trại huyện Sốp Cộp từ ngày 19/8/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Văn H: Ông Đặng Văn Q - trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lò Văn D, sinh năm 1980; nơi cư trú: Bản B, xã PB, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Lò Văn D là ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sự thực hiện trợ pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Vì Thị N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản L, xã PB, huyện SC, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người làm chứng*

1.Ông Lò Văn S. Vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt).

2. Anh Vì Văn Đ. Vắng mặt.

3. Ông Tòng Văn T. Có mặt.

4. Anh Lò Văn M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/8/2024, Vì Văn H, sinh năm 1990 trú tại bản Lùn, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp điều khiển xe mô tô đến nhà anh Tòng Văn Thinh trú tại bản Bánh, xã Púng Bánh để ăn cơm, uống rượu thì gặp Lò Văn S, sinh năm 1991 trú tại bản Bánh, xã Púng Bánh (là bạn học của H) cùng là khách mời của gia đình anh T. Sau khi ăn uống xong, H và Sáng tiếp tục đến nhà anh Vì Văn T, sinh năm 1990 cùng trú tại bản Bánh, xã Púng Bánh uống rượu, tại đây H và Sáng rủ nhau ra trung tâm huyện Sốp Cộp hát karaoke hai người thoả thuận H trả tiền thuê xe taxi còn Sáng sẽ trả tiền hát karaoke. Do không mang tiền nên S về nhà lấy tiền, còn H gọi xe taxi chờ Sáng để đi ra Sốp Cộp nhưng chờ lâu không thấy Sáng đến nên H tự đi về nhà ở bản Lùn.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 19/8/2024, Sáng đến uống bia cùng với một số thanh niên khác tại quán Hồng Hương (ở ngã ba đi bản Huổi Cốp, xã Púng Bánh) thì H gọi điện cho Sáng, Sáng rủ H đến quán bia Hồng Hương để cùng uống bia. H đồng ý đi xe mô tô đến quán Hồng Hương uống bia cùng Sáng. Đến khoảng 02 giờ H tiếp tục rủ Sáng ra trung tâm huyện Sốp Cộp hát karaoke, Sáng đồng ý. H điều khiển xe mô tô của mình chở Sáng ra trung tâm huyện Sốp Cộp để hát Karaoke, khi đi đến bản Púng, xã Púng Bánh thì bị ngã xe. Do Sáng say rượu nên không đi nữa mà gọi điện cho Lò Văn D, sinh năm 1980 trú tại bản Bánh, xã Púng Bánh đến đón về. H tiếp tục lên xe chở Sáng, khi đi đến gần bản Lùn, Sáng yêu cầu H dừng xe để chờ D đến đón đi về nhà, hai người xuống xe ngồi chờ. Lò Văn D cũng say rượu nên nhờ Vì Văn Đ, sinh năm 2007 cùng trú tại bản Bánh, xã Púng Bánh điều khiển xe mô tô chở Lò Văn D đến đón Sáng. Khi đến nơi D nói với H "Mày đừng lợi dụng lúc Sáng say rượu để ăn quỵt tiền của nó", H nói lại "Tao có tiêu đồng nào của nó đâu", sau đó hai người tiếp tục cãi vã D cho rằng H lợi dụng lúc Sáng say rượu để tiêu tiền của Sáng, thách thức lẫn nhau và cùng lao vào đánh nhau. H đang cầm chùm chìa khoá 06 chiếc trong đó có 01 chìa khoá xe mô tô bằng kim loại dài 08cm đầu nhọn kẹp ở ngón trỏ và ngón giữa tay trái đâm thẳng về phía D trúng vào vùng

trán của D, sau đó D rút thắt lưng ở quần đang mặc đánh H, thấy vậy H cũng rút thắt lưng ở quần đang mặc gấp làm đôi cầm ở phần giữa dây vụt phần mặt kim loại nhiều nhát vào người D làm mặt thắt lưng bung ra và bị rơi xuống lề đường. Lúc này Lò Văn S, Vì Văn Đ và Tòng Văn T, sinh năm 1982 trú tại bản Lùn, xã Púng Bánh (là người đi đường) thấy đánh nhau lao vào can ngăn nên D và H mới dừng lại. Do bị đánh đau D bỏ chạy theo hướng trung tâm bản Lùn, xã Púng Bánh. Lúc này có Lò Văn T1, sinh năm 1990 ở bản Púng, xã Púng Bánh đến lấy xe mô tô của H chở H về nhà, khi đi đến đường rẽ xuống dốc Nhà văn hoá bản Lùn thì thấy D nên H xuống xe cầm theo dây thắt lưng đuổi theo để đánh tiếp. Khi đuổi đến cổng Nhà văn hoá bản Lùn thì đuổi kịp, H dùng chân đạp D ngã ngửa xuống đất rồi dùng chân phải đạp nhiều phát vào vùng ngực, bụng của D, sau đó D vùng vẫy đứng lên chạy thoát. Khi D chạy lên đường quốc lộ 105 thì gặp anh Lò Văn Mạnh, sinh năm 1998 trú tại bản Khá Nghịu, xã Púng Bánh đi xe mô tô đến đưa D về nhà, sau đó đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Sốp Cộp để cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Viết Đức – Hà Nội mổ và điều trị sau đó về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La tiếp tục điều trị. Sau khi vụ việc xảy ra anh Lò Văn D, sinh năm 1983 trú tại bản Bánh, xã Púng Bánh là em trai của Lò Văn D đã tố giác hành vi phạm tội của Vì Văn H đến Công an xã Púng Bánh và Công an huyện Sốp Cộp để giải quyết theo quy định.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 chùm chìa khoá bao gồm 06 chiếc chìa được móc nối trong một vòng tròn kim loại có đường kính 03 cm, trong đó gồm: 01 chiếc chìa khoá xe mô tô nhãn hiệu "Honda" dài 8 cm; 02 chiếc chìa khoá dài 5,5 cm nhãn hiệu "Lock"; 01 chiếc chìa khoá dài 05 cm nhãn hiệu "Viet Tiep"; 01 chiếc chìa khoá dài 4,1 cm và 01 chiếc chìa khoá dài 3,5 cm.

- 01 đoạn dây thắt lưng (không có mặt khóa) bằng da màu nâu có chiều dài 107 cm và chiều rộng 3,5 cm, trên dây thắt lưng phát hiện 02 dấu vết màu nâu đen dạng nhỏ giọt kích thước lần lượt là 2x2 cm và 3x2 cm nghi là dấu vết máu, ngoài ra trên dây bám nhiều bùn đất đã khô của Vì Văn H giao nộp.

- 01 mặt khóa dây thắt lưng màu xám bằng kim loại 3,5x08 cm (dạng kẹp rút đã qua sử dụng) của Vì Văn H thu giữ tại hiện trường.

- 01 chiếc quần dài bằng vải màu ghi nhãn hiệu "Đức Huy", size 30, tại vị trí hai ống quần bám nhiều bùn đất đã khô của Vì Văn H giao nộp.

- 01 chiếc áo màu xanh loại ba lỗ nhãn hiệu ADIDAS, trên áo phát hiện nhiều dấu vết màu nâu đen nghi là vết máu của Vì Văn H giao nộp.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu sơn: Trắng xám, biển kiểm soát: 26F1 073.31, số khung: 3119EY225861; số máy: JA31E0405736 không có chìa khóa của Vì Văn H giao nộp.

- 01 chiếc thắt lưng có dây bằng da màu đen có chiều dài 126 cm và chiều rộng 3,4 cm; mặt khóa lăn bằng kim loại màu đen kích thước 8,5x4,4cm của Lò Văn D giao nộp.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX BKS 26B2-037.49 số khung 3219EY040532, số máy JA32E1076292 kèm chìa khóa của Lò Văn D giao nộp.

Ngày 19/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp tiến hành khám nghiệm hiện trường. Xác định nơi xảy ra vụ án tại bản Lùn, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp.

Khám nghiệm hiện trường số 1: Hồi 14 giờ ngày 19/8/2024 tại km 16 + 900, tỉnh lộ 105 chạy qua địa phận bản Lùn, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp. Mặt đường nhựa, lòng đường rộng 3,6m. Lề đường phải hướng Mường Lèo rộng 1,7m, lề trái 90cm. Tại hiện trường thu giữ 01 mặt thắt lưng bằng kim loại kích thước (3,5 x 08)cm bên lề trái đường.

Khám nghiệm hiện trường số 2: Hồi 14 giờ 50 ngày 19/8/2024 tại đường dân sinh thuộc bản Lùn, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp cách hiện trường số 1 về hướng tây 200m. Mặt đường bê tông rộng 3,5cm. Phía bắc giáp tỉnh lộ 105, phía nam đi khu dân cư bản Lùn, phía đông giáp Nhà văn hoá bản Lùn, phía Tây giáp tường nhà anh Lò Văn Diên. Tại vị trí cách tường nhà anh Lò Văn Diên 90 cm về hướng tây có nhiều đám cây cỏ dại bị dập nát, dấu vết còn nhiều bùn đất mới.

Kết quả đo nồng độ cồn hồi 09 giờ 28 phút ngày 19/8/2024 ghi nhận mức nồng độ cồn trong hơi thở của Vì Văn H là 0,259 mg/L.

Kết quả đo nồng độ cồn hồi 09 giờ 28 phút ngày 19/8/2024 ghi nhận mức nồng độ cồn trong hơi thở của Lò Văn D là 0,524 mg/L.

Ngày 20/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp quyết định trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Lò Văn D.

Tại Kết luận giám định số 145/KLTTVT-VPYQG ngày 27/8/2024 của Viện Pháp y Quốc gia đối với thương tích Lò Văn D, kết luận:

"1. Các kết quả chính: Sẹo đuôi cung lông mày phải đến trán đỉnh kích thước lớn. Sẹo mổ vùng đỉnh kích thước lớn hơn 5cm. Chảy máu dưới nhện dọc liềm đại não và rãnh cuộn não vùng trán đỉnh phải. Vỡ thành ổ mắt phải. Vỡ thành xoang trán phải. Vỡ thành lớn. Vỡ xương trán phải đã phẫu thuật gây khuyết xương sọ kích thước lớn. Tụ máu, khí ngoài màng cứng vùng trán phải. 02 ổ tổn thương đụng dập thuỳ trán phải kích xoang hàm phải. Gãy cung bên các xương sườn 4, 5, 6 bên phải. Tràn dịch màng phổi phải.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tổn thương phần trăm cơ thể của Lò Văn D tại thời điểm giám định là: 79% (Bảy mươi chín phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế: Thương tích do vật tày có cạnh trực tiếp gây nên.

Các tổn thương vùng đầu, thị lực mắt phải và ngực phải chưa ổn định, thương tích, cổ bàn tay phải đang bó bột chưa xác định được di chứng đề nghị giám định bổ sung khi bệnh nhân đã ổn định ra viện".

Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 416/QĐ-ĐTTH ngày 20/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia giám định bổ sung: Tổn hại % sức khoẻ và cơ chế hình thành tổn thương của Lò Văn D.

Tại Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 186/KLTTCT-PYQG ngày 03/12/2024 của Viện Pháp y Quốc gia, kết luận:

"1. Các kết quả chính: Không phát hiện liệt thần kinh khu trú; Mắt phải teo gai thị hoàn toàn, mắt trái bình thường. Gãy các cung bên xương sườn 4,5,6 phải. Không phát hiện dày dính màng phổi phải. Gãy xương thuyền bàn tay bên phải đang can xương.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể bổ sung của Lò Văn D tại thời điểm giám định là: Mắt phải teo gai thị hoàn toàn, thị lực mắt phải: sáng tối (-); mắt trái bình thường: 41%; Gãy xương thuyền bàn tay bên phải đang can xương: 5%; Tổng tỷ lệ tổn thương: 44% (Bốn mươi bốn phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Cộng tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể với Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 145/KLTTCT-PYQG ngày 27/8/2024 của Viện Pháp y Quốc gia: 88% (Tám mươi tám phần trăm), áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Cơ chế: Các thương tích do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên".

Ngày 14/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp quyết định trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Vì Văn H.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 335/KLTTCT-TTPY ngày 22/10/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La, kết luận:

"1. Các kết quả chính: Vết biến đổi sắc tố da mặt trước hõm nách trái (xếp 01%).

Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Vì Văn H tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích vết biến đổi sắc tố da mặt trước hõm nách trái là do tác động trực tiếp với vật tẩy, diện tiếp xúc giới hạn gây ra".

Quá trình điều tra ngày 09/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã tiến hành thực nghiệm điều tra đối với hành vi gây thương tích của Vì Văn H cho Lò Văn D, kết quả phù hợp với lời khai của bị can, bị hại, người làm chứng và các chứng khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Về vấn đề dân sự: Bị hại Lò Văn D và gia đình bị cáo Vì Văn H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 160.000.000 đồng. Hiện nay bị cáo Vì Văn H và gia đình đã bồi thường được số tiền 15.000.000 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La số tiền 30.000.000 đồng. Còn lại 115.000.000 đồng chưa bồi thường.

Do hành vi nêu trên bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố bị cáo Vì Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích, áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lò Văn D số tiền 15.000.000 đồng và 30.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Buộc bị cáo Vì Văn H phải tiếp tục bồi thường tổng số tiền 115.000.000 đồng.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khoá bao gồm 06 chiếc chìa khoá được mốc nối trong một vòng tròn kim loại có đường kính 03 cm, 01 đoạn dây thắt lưng bằng da màu nâu, 01 mặt khoá dây thắt lưng màu xanh bằng kim loại, một chiếc quần dài bằng vải màu ghi, 01 chiếc áo màu xanh, 01 chiếc thắt lưng có dây bằng da màu đen.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 26F1 – 073.31 là tài sản chung của vợ chồng Vì Văn H và Vì Thị N, đăng ký mang tên Vì Văn H và 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2-037.49 là tài sản của Lò Văn D.

- Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luật:

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và hoàn toàn nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng, mức bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo Vì Văn H là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; không thuộc trường hợp có tổ chức; đã thành khẩn khai nhận tội; bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng; con bị cáo là người khuyết tật; bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường số tiền 45.000.000 đồng cho bị hại và chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bên và áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có ý kiến:

Việc trừng trị người phạm tội là cần thiết để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giữ vững an ninh trật tự xã hội. Song mục đích của hình phạt không phải chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà chủ yếu là cải tạo, giáo dục họ trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống cộng đồng, để người phạm tội thấy được sự khoan dung của pháp luật – pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các tình tiết, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến bị cáo phạm tội; mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết về nhân thân, để xem xét xử phạt bị cáo Vì Văn H mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên cần xem xét thấy được mức độ phạm tội của mình để khắc phục cho người bị hại đồng thời xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Về phần bồi thường dân sự: Chấp nhận sự thoả thuận của các bên và đề nghị của người bị hại về mức yêu cầu bồi thường về thiệt hại và hình phạt đối với bị cáo.

- Ý kiến người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và ý kiến kiểm sát viên về đề nghị giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Đối với sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng tại phiên tòa, người bị hại và người làm chứng đã có lời khai đầy đủ ở Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo. Xét thấy sự vắng của bị hại, người làm

chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng có mặt tại hiện trường, phù hợp với các dấu vết để lại trên cơ thể bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích của Viện Pháp y Quốc gia. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vì Văn H và Lò Văn D do đã uống rượu vào khoảng 02 giờ ngày 19/8/2024 tại bản Lùn, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp vì hiểu lầm nhỏ trong lời nói và thách thức lẫn nhau đã cùng lao vào đánh nhau. H đang cầm chùm chìa khoá 06 chiếc trong đó có 01 chìa khoá xe mô tô bằng kim loại dài 08cm đầu nhọn kẹp ở ngón trỏ và ngón giữa tay trái đâm thẳng về phía D trúng vào vùng trán của D và dùng thắt lưng mặt bằng kim loại vụt nhiều nhát vào người D, do bị đánh đau D bỏ chạy theo hướng trung tâm bản Lùn, xã Púng Bánh. Trên đường về khi đi đến đường rẽ xuống dốc Nhà văn hoá bản Lùn thì thấy D nên H tiếp tục đuổi đánh và dùng chân đạp D ngã ngửa xuống đất rồi đạp nhiều phát vào vùng ngực, bụng của D. Hậu quả làm vỡ xương trán phải, vỡ thành ổ mắt phải, vỡ thành xoang trán phải, gãy các xương sườn 4, 5, 6 bên phải, gãy xương thuyền bàn tay phải gây tổn hại sức khỏe cho Lò Văn D 88%. Hành vi của Vì Văn H đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 07 năm tù đến 14 năm tù. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố Vì Văn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lời nói mà giữa bị cáo và bị hại gây ra đánh nhau dẫn đến bị cáo dùng chìa khoá xe mô tô bằng kim loại đâm thẳng về phía bị hại trúng vào vùng trán của bị hại. Ngoài ra, khi đang trên đường về nhìn thấy bị hại, bị cáo lại tiếp tục dùng thắt lưng đuổi theo để đánh tiếp gây thương tích cho bị hại. Do đó cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ của bị cáo gây ra, để cải tạo giáo dục bị cáo biết chấp hành pháp luật đồng thời răn re phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vì Văn H chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách pháp luật, không vi phạm điều cấm, vụ việc bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng có một phần lỗi của bị hại có lời lẽ chưa đúng, thách thức lẫn nhau và cùng lao vào đánh nhau, bị hại đánh bị cáo bị tổn thương 01%, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã tác động tới gia đình bồi

thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng và gia đình bị cáo tự nguyện nộp thay cho bị cáo tiền bồi thường tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp với số tiền 30.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu sư đoàn 27, Lữ đoàn 543, quân khu 2; có con là Vì Văn Nhâm, sinh năm 2015 bị khuyết tật mức độ nặng dạng trí tuệ; có bố là Vì Văn K được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mẹ là Tòng Thị H có thời gian tham gia dân công hoả tuyến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng: Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người khác. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây thương tích cho bị hại tỉ lệ tổn thương cơ thể bị hại 88%. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cần xem xét, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, vừa có tác dụng giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 17 tháng 02 năm 2025 bị hại và đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất tổng số tiền bồi thường là 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng), tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, tại phiên tòa bị cáo nhất trí mức thỏa thuận bồi thường. Xét việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện đúng với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Sau khi sự việc xảy ra chị Vì Thị N (vợ bị cáo) đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án số tiền 30.000.000 đồng theo biên lai số 0002304 ngày 05/02/2025. Do đó HĐXX cần buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại Lò Văn D số tiền 115.000.000 đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng).

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 chùm chìa khoá bao gồm 06 chiếc chìa khoá được mốc nối trong một vòng tròn kim loại có đường kính 03 cm, 01 đoạn dây thắt lưng bằng da màu nâu, 01 mặt khoá dây thắt lưng màu xanh bằng kim loại, một chiếc quần dài bằng vải màu ghi, 01 chiếc áo màu xanh, 01 chiếc thắt lưng có dây bằng da màu đen là công cụ phạm tội và tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 26F1 – 073.31 là tài sản chung của vợ chồng Vì Văn H và Vì Thị N, đăng ký mang tên Vì Văn H và 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2-037.49 là tài sản của Lò Văn D, đăng ký mang tên Lò Văn D không liên quan đến vụ án,

ngày 28/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp trả lại 02 chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Vì Thị N và anh Lò Văn D là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với thương tích 01% của bị cáo Vì Văn H, tỷ lệ thương tích này do lúc đánh nhau gây ra. Bị cáo đã được Cơ quan điều tra thông báo kết luận giám định. Bị cáo Vì Văn H hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến đề nghị hay yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày, nên Hội đồng xét xử quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định, do đó căn cứ tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vì Văn H, phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

2. Xử phạt: Bị cáo Vì Văn H 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 19/8/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Vì Văn H phải bồi thường cho anh Lò Văn D tổng số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng) được khấu trừ số tiền 15.000.000 đồng và cho thi hành trả cho anh Lò Văn D số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) do anh Vì Văn P (nộp thay chị Vì Thị N) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp theo biên lai số 0002304 ngày 05/02/2025, bị cáo còn phải bồi thường cho anh Lò Văn D số tiền là 115.000.000 đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1 điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chùm chìa khoá bao gồm 06 chiếc chìa khoá được mốc nối trong một vòng tròn kim loại có đường kính 03 cm, 01 đoạn dây thắt

lưng bằng da màu nâu, 01 mặt khoá dây thắt lưng màu xanh bằng kim loại, một chiếc quần dài bằng vải màu ghi, 01 chiếc áo màu xanh, 01 chiếc thắt lưng có dây bằng da màu đen.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/01/2025).

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 02 chiếc xe mô tô gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 26F1 – 073.31 là tài sản chung của vợ chồng Vì Văn H và Vì Thị N, đăng ký mang tên Vì Văn H và 01 chiếc xe nhãn hiệu HONDA, BKS 26B2- 037. 49 là tài sản của Lò Văn D, đăng ký mang tên Lò Văn D.

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh